

Trường Trung học Phổ thông Yerba Buena
Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học
(SARC)
Báo cáo Dựa trên Dữ liệu từ Năm học 2019 – 2020
Công bố Trong Năm 2020 – 2021

Theo luật tiểu bang, trước ngày 1 tháng Hai hàng năm, tất cả trường học ở California đều phải công bố Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học (SARC). SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California. Theo Công thức Tài trợ cho việc Kiểm soát tại Địa phương (LCFF), tất cả các Cơ quan Giáo dục Địa phương (LEA) phải chuẩn bị một Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình tại Địa phương (LCAP) mô tả phương thức để các trường đạt được các mục tiêu dự định hàng năm cụ thể cho tất cả các học sinh, với các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các ưu tiên của địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, dữ liệu được báo cáo trong LCAP phải nhất quán với dữ liệu được báo cáo trong SARC.

- Để biết thêm thông tin về các yêu cầu của SARC và xem các báo cáo của năm trước, vui lòng truy cập trang web của Sở Giáo dục California (California Department of Education – CDE) tại <https://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.
- Để biết thêm thông tin về LCFF hoặc LCAP, xem trang Web về LCFF của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/fg/aa/lc/>.
- Để biết thêm thông tin về trường, phụ huynh/người giám hộ và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng học khu.

DataQuest

DataQuest là một công cụ trực tuyến trên DataQuest của CDE tại <https://dq.cde.ca.gov/dataquest/> có thông tin bổ sung về trường học này và dữ liệu so sánh trường với học khu và quận. trang Web Cụ thể thì DataQuest là một hệ thống năng động cung cấp báo cáo về giải trình trách nhiệm (ví dụ: dữ liệu kiểm tra, học sinh ghi danh, tỷ lệ tốt nghiệp trung học, tỷ lệ bỏ học, học sinh ghi danh khóa học, nhân sự, và dữ liệu về người học tiếng Anh).

Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California

Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California (Bảng Thông Tin) <https://www.caschooldashboard.org/> chi tiết về trách nhiệm và chủ trương không ngừng cải thiện chất lượng đồng thời cung cấp các thông tin về cách thức mà các LEA và các trường đáp ứng được nhu cầu của tất cả học viên. Bảng Thông Tin có cả các báo cáo về hiệu quả hoạt động của các LEA, các trường và các nhóm học viên dựa trên các tham số cấp địa phương và cấp tiểu bang nhằm hỗ trợ nhận biết các điểm mạnh, thách thức và điểm yếu cần khắc phục.

Giới thiệu về Trường

Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Trường	Trường Trung học Phổ thông Yerba Buena
Đường	1855 Lucretia Ave
Thành phố, Tiểu bang, Mã số	San Jose, CA 95122
Số điện thoại	408-347-4710
Hiệu trưởng	Mary Pollett
Địa chỉ Email	pollettm@esuhd.org
Web Site	ybhs.esuhd.org
Mã Học khu của Quận (CDS)	43694274330015

Học khu Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Học khu	Học khu Trung học East Side Union
Số điện thoại	(408) 347-5000
Giám đốc Học khu	Chris D. Funk
Địa chỉ Email	funkc@esuhd.org
Web Site	www.esuhd.org

Mô tả Trường học và Bản Tuyên bố Sứ mệnh (Năm học 2020 – 2021)

Trường trung học phổ thông Yerba Buena tự hào về các kết nối mà chúng tôi đã vun đắp cho học sinh và gia đình. Mục tiêu của chúng tôi là đảm bảo rằng tất cả sinh viên tốt nghiệp đại học và sẵn sàng cho nghề nghiệp tương lai. Chúng tôi cung cấp các chương trình cho tất cả học sinh ở mọi cấp độ để hỗ trợ học sinh thành công trong học tập, xã hội và tình cảm. Yerba Buena High School sở hữu đội ngũ giáo viên rất tận tâm, năng động, không ngại rủi ro và luôn cháy hết mình để các học viên được thành công. Trong sáu năm qua, Yerba Buena đã vượt quá mọi kỳ vọng trong mọi thước đo thành công học tập. Chúng tôi tự hào về văn hóa hòa nhập của mình, thúc đẩy truy cập vào các lớp Nâng cao với sự hỗ trợ và biện pháp bảo vệ để đảm bảo thành công. Chúng tôi triển khai gần 50 khóa học AP với trên 15 bộ môn. Tỷ lệ tốt nghiệp hệ địa phương 4 năm ở mức 96,3%. Tất cả học sinh lớp 9 và 10 đều thực hành SAT và học sinh lớp 11 làm bài kiểm tra SAT được miễn phí. Chúng tôi đã nhận Giải thưởng Hoffman và Poster, Giải thưởng Chuông vàng CSBA, Giải thưởng Những bước đi táo bạo cho Trẻ em, Giải thưởng Trường trung học vô địch trong Dự án chăm sóc Cornerstone. Chúng tôi có một đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm và có trình độ cao với trung bình 15 năm kinh nghiệm trong lớp học. Chúng tôi có một hiệp hội sinh viên theo phong cách đại học hoàn toàn mới.

Học sinh Ghi danh theo Cấp lớp (Năm Học 2019 – 2020)

Cấp lớp	Số Học sinh
Lớp 9	487
Lớp 10	388
Lớp 11	467
Lớp 12	442
Tổng Ghi danh	1,784

Học sinh Ghi danh theo Nhóm Học sinh (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Phần trăm trong Tổng Ghi danh
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	0.7
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	0.2
Người gốc Châu Á	43.8
Người Phi Luật Tân	5.9
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	46.9
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	0.2
Người Da trắng	1.6
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	0.8
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	71.5
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	24.9
Học Sinh Khuyết Tật	7.4
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	0.1
Vô gia cư	0.7

A. Điều kiện Học tập

Ưu tiên của Tiểu bang: Cơ bản

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản (Ưu Tiên 1):

- Mức độ giáo viên được phân công một cách thích đáng và có đầy đủ bằng cấp chứng nhận trong lĩnh vực môn học và với các học sinh họ đang giảng dạy;
- Học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường được giữ gìn tốt.

Bảng cấp Chứng nhận của Giáo viên

Giáo viên	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Trường 2020-21	Học khu 2020-21
Có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	74.8	70	66	912.1
Không có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	8	3	5	32.1
Giảng dạy Ngoài Lĩnh vực Môn học Chuyên ngành (có đầy	0	0	0	0

Phân công Giáo viên Trái phép và Các Vị trí Giáo viên Còn Trống

Chỉ báo	2018-19	2019-20	2020-21
Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học	0	0	0
Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép*	0	0	0
Các Vị trí Giáo viên Còn Trống	1	0	0

Ghi chú: "Phân công trái phép" nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.

* Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép bao gồm cả số Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học tiếng Anh.

Chất Lượng, Tình Trạng Cập Nhật, Tình Trạng Sẵn Có Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Năm Học 2020 – 19)

Tháng, năm thu thập dữ liệu: Tháng 11 năm 2020

Yerba Buena High School sử dụng các sách giáo khoa và tư liệu hướng dẫn đã được phê duyệt và thông qua bởi IPC của chúng tôi. Các tư liệu này chủ yếu hỗ trợ trực tiếp các hoạt động giảng dạy theo chuẩn phối kết hợp với các hoạt động giảng dạy cốt lõi phổ biến.

Môn học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/Năm Phê chuẩn	Từ Đợt Phê chuẩn Gần nhất?	Phần trăm Học sinh Không Có Sách Được Chỉ định Riêng
Độc/Ngôn ngữ	Anh ngữ 1 – “The Language of Literature” Lớp 9 McDougal Littell 2002 Anh ngữ 2 – “The Language of Literature” Lớp 10 McDougal Littell 2002 Anh ngữ 3 – MyPerspectives: American Literature//Pearson ERWC (Anh ngữ 4)-- Expository Reading and Writing Course Student Reader 2013 AP Composition and Language-- The Norton Reader AP Composition and Literature--The Intro to Literature	Có	0%
Toán	CCSS Math 1 – "Big Ideas Integrated Mathematics I," Big Ideas Learning, LLC 2016 CCSS Math 2 – "Big Ideas Integrated Mathematics II," Big Ideas Learning, LLC 2016 CCSS Math 3 – "Big Ideas Integrated Mathematics III," Big Ideas Learning, LLC 2016 Math Analysis – “Precalculus With Limits A Graphing Approach” Brooks/Cole Cengage Learning 2012 AP Calculus AB - Calculus w/Analytic Geometry, ấn bản thứ 9: Houghton Mifflin Harcourt; 2010 AP Calculus BC - Calculus w/Analytic Geometry, ấn bản thứ 9: Houghton Mifflin Harcourt; 2010 AP Statistics - The Practice of Statistics, ấn bản thứ 4: Freeman; 2010 Exploring Computer Science - ECS: Exploring Computer Science; Joanna Goode, Gail Chapman 2016 AP Computer Science Principles - Tài liệu trực tuyến	Có	0%

Môn học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/Năm Phê chuẩn	Tư Đợt Phê chuẩn Gần nhất?	Phần trăm Học sinh Không Có Sách Được Chỉ định Riêng
Khoa học	<p>NGSS Biology - The Living Earth -- STEMscopes, sách giáo khoa và các tài nguyên trên nền web (tính đến tháng 12/2020), CK-12 eTextbook (thử nghiệm)</p> <p>NGSS Chemistry in Earth's System – STEMscopes, sách giáo khoa và các tài nguyên trên nền web (tính đến tháng 12/2020), CK-12 eTextbook (thử nghiệm)</p> <p>Vật Lý Vũ Trụ NGSS - NGSS Physics of the Universe - STEMscopes Physics in the Universe, sách giáo khoa và các tài nguyên trên nền web (thử nghiệm) (tính đến tháng 12/2020), CK-12 eTextbook (thử nghiệm)</p> <p>Sinh Lý Học - Huyệt trong Giải Phẫu và Sinh Lý Học, McGraw Hill, 2002</p> <p>Thực Hành Giới Thiệu về Khoa Học Pháp Lý -2014</p> <p>Khoa Học Môi Trường AP - Môi Trường Sống - Miller/Spoonman - Cengage 2015</p> <p>AP Yếu Tố Sinh Học - Yếu Tố Sinh Học Campbell AP Phiên Bản 1 - Prentice Hall 2004</p> <p>Hóa Học AP - Hóa Học Khoa Học Trọng Tâm - Brown & Lemay</p> <p>Sinh Học Biển - Khoa Học Biển - AMSCO 2004</p> <p>Các Vấn Đề Cơ Bản về Sự Sống Trên Trái Đất - STEMscopes, eTextbook và các tài nguyên tìm trên Web (tính đến tháng 12/2020), CK-12 eTextbook (thử nghiệm)</p> <p>Các Vấn Đề Cơ Bản về Khoa Học Vật Lý - STEMscopes, eTextbook và các tài nguyên tìm trên Web (tính đến tháng 12/2020), CK-12 eTextbook (thử nghiệm)</p>	Yes	0%

Môn học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/Năm Phê chuẩn	Từ Đợt Phê chuẩn Gần nhất?	Phần trăm Học sinh Không Có Sách Được Chỉ định Riêng
Lịch sử-Khoa học Xã hội	World History – “Modern World History” McDougal-Littell 2003 US History – “The American Vision” Glencoe/McGraw Hill 2006 American Government – "Government Alive! Power, Politics and You" TCI 2014 Economics – “Econ Alive! The Power to Choose" TCI 2015 AP World History - "The Earth and Its Peoples AP Edition" Cengage Learning 2018 AP US History - "America's History for the AP Course" Bedford 2014 AP Government - "Government in America" Pearson Learning 2014 AP Macro/Micro Economics - "Economics (AP)" McGraw Hill 2014 AP Human Geography - "The Cultural Landscape: An Introduction" Prentice Hall 2014 AP Psychology - "Psychology for AP" Worth 2015 World Geography - "Geography Alive!" TCI 2011	Có	0%
Ngoại ngữ	Sách giáo khoa và Tài liệu giảng dạy được sử dụng đáp ứng các tiêu chuẩn phù hợp và được thông qua chính thức	Có	0%
Giáo dục Sức khỏe	Sách giáo khoa và Tài liệu giảng dạy được sử dụng đáp ứng các tiêu chuẩn phù hợp và được thông qua chính thức	Có	0%
Nghệ thuật Hình Ảnh và Trình Diễn	Sách giáo khoa và Tài liệu giảng dạy được sử dụng đáp ứng các tiêu chuẩn phù hợp và được thông qua chính thức	Có	0%
Dụng Cụ tại Phòng Thí Nghiệm Khoa Học (lớp 9-12)	Các phòng lab khoa học chưa được sử dụng trong thời gian này do đại dịch COVID-19	Có	0%

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường và Kế Hoạch Cải Tiến

Tổng quan

Học khu thực hiện mọi nỗ lực để đảm bảo rằng tất cả các trường đều sạch sẽ, an toàn và đầy đủ chức năng. Để hỗ trợ cho nỗ lực này, học khu sử dụng một công cụ khảo sát trường học do Phòng Xây dựng Trường Công của Tiểu bang California phát triển. Kết quả của cuộc khảo sát này có sẵn tại văn phòng trường học và tại văn phòng quận.

Quy chuẩn và lịch trình vệ sinh

Hội đồng quản trị cấp huyện đã áp dụng các tiêu chuẩn làm sạch cho tất cả các trường học trong khu vực. Đội ngũ lãnh đạo làm việc hàng ngày với các nhân viên chăm sóc để xây dựng lịch trình làm sạch để đảm bảo trường học sạch đẹp và an toàn.

Ngân sách bảo trì trả chậm

Học khu tham gia Chương trình Bảo trì Trường học Trả chậm của Tiểu bang. Chương trình này cung cấp ngân sách phù hợp của tiểu bang trên cơ sở công bằng để hỗ trợ các học khu các khoản chi phí cho hoạt động sửa chữa hoặc thay thế chính đối với những bộ phận của tòa nhà hiện có. Thông thường, công việc được thực hiện trên hệ thống mái, hệ thống đường ống, hệ thống sưởi, điều hòa không khí, hệ thống điện, nội thất hoặc sơn ngoại thất và hệ thống sàn.

Thâm niên của các tòa nhà trong trường

Trường trung học Yerba Buena đã trải qua năm hoạt động thứ 46. Tất cả bốn tòa nhà chính chứa các lớp học đã được cải tạo trong vòng 10 năm qua.

Yerba Buena gần đây đã hoàn thiện một trong những hội học sinh theo phong cách đại học. Được biết đến là "ngôi trường uy tín nhất" ở phía đông, hội học sinh trường cung cấp cho sinh viên một môi trường cổ vũ bầu không khí phát triển nghề nghiệp, hướng tới đại học.

Tình trạng Sửa chữa cho Trường học

Sử dụng dữ liệu Công cụ Kiểm tra Cơ sở (FIT) (hoặc tương đương) **được thu thập gần đây nhất** để cung cấp thông tin sau đây:

- Xác định tình trạng sửa chữa của các hệ thống được nêu
- Mô tả bất kỳ bảo trì nào cần thực hiện để đảm bảo tình trạng sử dụng tốt
- Tháng, năm thu thập dữ liệu
- Mức đánh giá của từng hệ thống đều được kiểm tra
- Đánh giá tổng quát

Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Tháng 9 năm 2020

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Đánh giá	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
Hệ thống: Rò rỉ Ga, Cơ khí/Hệ thống Sưởi, thông gió và điều hòa không khí (HVAC), Cổng rãnh	Tốt Bình thường	
Bên trong: Các Bề Mặt Bên trong	Tốt Bình thường	
Sạch Sẻ: Sự Sạch Sẻ Tổng Quát, Sự Quấy Phá Của Chuột Bọ/Sâu Mọt	Tốt Bình thường	
Điện: Điện	Tốt Bình thường	100 bảng điện bị lỗi, đã xử lý.
Phòng Vệ Sinh/Vòi Nước Máy: Phòng Vệ Sinh, Bồn Rửa/Vòi Nước Máy	Tốt Bình thường	Vòi nước bị hỏng và toilet bị vỡ trong phòng gym. Thợ nước đang thay thế cả hai.
An Toàn: An Toàn Hỏa Hoạn, Vật Liệu Nguy Hiểm	Tốt Bình thường	Chuông báo cháy bị hỏng ở phòng liên đoàn sinh viên, tổ Low Voltage đã xử lý. Phát hiện nhiên liệu được trữ không phải trong các bình chống lửa tại phòng giám sát.
Cấu Trúc: Thiệt Hại về Cấu Trúc, Mái Nhà	Tốt Bình thường	

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Đánh giá	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
Bên Ngoài: Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/Cổng/Hàng Rào	Tốt Bình thường	Đầu vòi phun bị hỏng ở gần sân tennis, tạo thành các vũng nước, tổ chuyên trách đang thay thế.
Đánh giá Tổng quát	Hoàn hảo Tốt Bình thường Không tốt	

B. Các Kết Quả Của Học Sinh:

Ưu tiên của Tiểu bang: Ưu tiên của Tiểu bang

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên 4):

- **Thẩm định trên toàn tiểu bang** (tức là, Hệ Thống Thẩm Định Thành Tích Học Tập và Tiến Bộ của Học Sinh tại California [CAASPP], bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cho học sinh trong nhóm giáo dục phổ thông và Thẩm Định Thay Thế của California [CAAs] cho văn chương Anh Ngữ/Độc Viết [ELA] và môn toán được tổ chức từ lớp ba tới lớp tám và lớp mười một. Chỉ các học sinh hội đủ điều kiện có thể tham gia dự thi CAAs. Các mục của CAAs phải phù hợp với các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế, được liên kết với các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang [CCSS] cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nặng); và
- Phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học đáp ứng các yêu cầu vào Trường Đại Học California (University of California) và Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University), hoặc các khoá kỹ thuật học nghề hoặc chương trình học tập.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (ELA) và Môn Toán cho Tất Cả Các Học Sinh

Lớp 3 đến lớp 8 và Lớp 11

Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (lớp 3-8 và lớp 11)	55	Không có thông tin	59	Không có thông tin	50	Không có thông tin
Toán (lớp 3-8 và lớp 11)	30	Không có thông tin	39	Không có thông tin	39	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA và môn toán bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. "Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua" được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong ELA theo Nhóm Học Sinh
Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)**

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Môn Toán theo Nhóm Học Sinh
Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)**

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh
Lớp 5, 8 và Trung học phổ thông
Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi**

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
Khoa học (lớp 5, lớp 8 và Trung học)	19	Không có	30	Không có	30	Không có

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: California Science Test (CAST - Bài Thi Môn Khoa Học California) lần đầu tiên được đưa vào hệ thống trong năm học 2018 - 2019.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Chương Trình Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2019 – 2020)

Nhà trường cung cấp các khóa học nhằm giúp học sinh chuẩn bị cho thế giới nghề nghiệp trong tương lai. Các khóa học giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp (CTE), trước đây gọi là giáo dục nghề nghiệp) dành cho tất cả sinh viên.

Các khóa học / chương trình bao gồm:

Kỹ thuật

Thiết kế kiến trúc và công trình xanh

Học sinh cũng có thể tham dự chương trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp tại Trung tâm Silicon (SVCTE) ngoài khu vực trường, tại số 760 Hillsdale Avenue, San Jose, CA 95136. Chương trình cung cấp xe buýt cho học sinh đến và đi từ trường. Chương trình SVCTE cung cấp nhiều khóa học và dưới đây là các khóa học mà các học viên YB tham gia:

Thiết Kế Ứng Dụng Di Động

Nhân Viên Nha Khoa

Sức Khỏe/Khoa Học Y Tế

Công Nghệ Dược

Vận Động Học/Thể Dục Thể Thao

Điều Hòa Không Khí/Gia Nhiệt/Thông Khí (HVAC)

Công Nghệ Kim Loại

Nghệ Thuật Âm Thực

An Ninh Mạng

Hoạt Hình

Hành Pháp

Khoa Học Pháp Lý

Sản Xuất Film và Video

Kỹ Thuật Internet

Khoa Học Động Vật Tổng Hợp

Khoa Học Chữa Cháy 1

Thiết Kế Thời Trang/Nghệ Thuật Dệt May

Dịch Vụ Tự Động Tiên Tiến

Cơ Điện Tử

Tham gia Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (CTE) (Năm Học 2019 – 2020)

Tiêu chuẩn Đo lường	Tham gia Chương trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE)
Số Học Sinh Tham Gia CTE	215
Phần trăm học sinh hoàn tất một Chương trình CTE và có bằng tốt nghiệp trung học	100
Phần trăm khóa học CTE được sắp xếp theo trình tự hoặc chuyển tiếp giữa trường học và các cơ sở giáo dục sau trung học cơ sở	

Các khóa học để vào Trường Đại Học California (University of California – UC) và/hoặc Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University – CSU)

Tiêu Chuẩn Đo Lường Khóa Học UC/CSU	Phần trăm
Các Học sinh Năm học 2019 – 2020 Ghi danh vào Các Khóa học Bắt buộc để	96.47

Tiêu Chuẩn Đo Lường Khóa Học UC/CSU	Phần trăm
Các Học sinh Tốt nghiệp Năm học 2018 – 2019 Đã Hoàn thành Tất cả Các	38.81

Ưu tiên của Tiểu bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Kết quả Học Tập Khác của Học Sinh (Ưu Tiên 8):

- Kết quả học tập của học sinh trong lĩnh vực môn học giáo dục thể chất.

Kết Quả Kiểm Tra Sức Khỏe Thân Thể California (Năm Học 2019 – 2020)

Khối lớp	Phần trăm học sinh đạt Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Năm trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Sáu trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe
5	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
7	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
9	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Lệnh hành pháp N-56-20 đã được ban hành, từ bỏ yêu cầu thực hiện bài kiểm tra thành tích thể dục cho năm học 2019-2020.

C. Tham Gia

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên 3):

Các nỗ lực của học khu nhằm tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phía phụ huynh trong việc đưa ra quyết định cho học khu và mỗi địa điểm trường.

Cơ Hội Tham Gia cho Phụ Huynh (Năm Học 2020 – 2021)

Cộng đồng học tập nhà trường, thông qua sự tham gia của phụ huynh, cố gắng thiết lập các thực tiễn và kỳ vọng, nhằm thúc đẩy các mối quan hệ cá nhân và sự tập trung cho học sinh. Năm cuộc họp phụ huynh nói chung đã được tổ chức trong suốt năm học với trọng tâm là gia đình và nhà trường. Ngoài ra, phụ huynh được tham gia Hội đồng trường, ELAC (Ủy ban tư vấn Anh ngữ) và DAC/ BDAC. Ngoài các cuộc họp, nhà trường đã nỗ lực cung cấp các sự kiện xã hội cho phụ huynh để họ có thể bắt đầu hợp tác để họ có thể hỗ trợ lẫn nhau. Các cuộc họp thường trực được tổ chức cho cha mẹ bao gồm:

Hội đồng trường: Mỗi tháng một lần

Ủy ban tư vấn người học tiếng Anh: Mỗi tháng một lần

DELAC: Mỗi tháng một lần

Các cuộc họp tham gia của phụ huynh: 4 lần một năm.

Cà phê với các hiệu trưởng: 8 lần mỗi năm

Đêm đến trường: Hai lần một năm

Để biết thêm thông tin về việc tham gia với Yerba Buena, vui lòng liên hệ cho nhà trường theo số (408) 347-4716 hoặc 408-347-4717.

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh (Ưu Tiên 5):

- Tỷ lệ bỏ học trung học; và
- Tỷ lệ tốt nghiệp trung học.

Tỷ Lệ Bỏ Học và Tỷ Lệ Tốt Nghiệp (Tỷ Lệ Đoàn Hệ Bốn Năm)

Chỉ báo	Trường 2016-17	Trường 2017-18	Trường 2018-19	Học khu 2016-17	Học khu 2017-18	Học khu 2018-19	Tiểu bang 2016-17	Tiểu bang 2017-18	Tiểu bang 2018-19
Tỷ Lệ Bỏ Học	12.3	12.8	9.4	20.5	17.8	15.6	9.1	9.6	9
Tỷ Lệ Tốt	81.5	82.6	84.9	71.5	75.7	77.5	82.7	83	84.5

Ưu tiên của Tiểu bang: Không Khí Nhà Trường

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường (Ưu Tiên 6):

- Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ;
- Tỷ lệ học sinh bị đuổi học; và
- Các tiêu chuẩn đo lường khác của địa phương về cảm giác an toàn.

Đình Chỉ và Đuổi Học

(dữ liệu được thu thập từ tháng 7 đến tháng 6, tương ứng cho mỗi năm học đầy đủ)

Tỷ lệ	Trường 2017-18	Trường 2018-19	Học khu 2017-18	Học khu 2018-19	Tiểu bang 2017-18	Tiểu bang 2018-19
Đình chỉ	3.1	2.7	3.6	3.4	3.5	3.5
Đuổi học	0.0	0.1	0.1	0.0	0.1	0.1

Đình Chỉ và Buộc Thôi Học Tính Riêng trong Năm Học 2019-2020

(các dữ liệu chỉ được thu thập từ tháng 7 đến tháng 2 do đại dịch COVID-19)

Tỷ lệ	Trường 2019-20	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2019-20
Đình chỉ			
Đuổi học			

Ghi chú: Các dữ liệu về tỷ lệ bị đình chỉ và buộc thôi học không được so sánh với năm trước do năm học 2019 - 2020 chỉ diễn ra một phần vì COVID-19. Do đó, sẽ là không phù hợp nếu đưa ra bất kỳ so sánh nào với các năm trước về tỷ lệ các trường hợp bị đình chỉ và buộc thôi học trong năm học 2019 - 2020.

Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Năm Học 2020 – 2021)

Ủy ban An toàn Trường học Yerba Buena đã phát triển một kế hoạch an toàn trường học và giám sát việc thực hiện. Kế hoạch bao hàm mọi nội dung, từ phòng chống bạo lực đến chuẩn bị ứng biến với động đất cho tất cả học sinh và nhân viên. Trên cơ sở hàng năm, kế hoạch an toàn trường học được cập nhật và xem xét. Mục tiêu quan trọng đối với kế hoạch là Hội đồng An toàn Phụ huynh và Cộng đồng được tổ chức ở cấp Học khu. Thông tin được chia sẻ tại các cuộc họp hỗ trợ luôn cập nhật các vấn đề an toàn ở cấp trường.

D. Thông Tin Khác của SARC

Thông tin trong mục này phải có trong SARC nhưng không được bao gồm trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Tiểu Học)

Cấp Lớp	2017-18 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2017-18 Số lớp* 1-20	2017-18 Số lớp* 21-32	2017-18 Số lớp* 33+	2018-19 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2018-19 Số lớp* 1-20	2018-19 Số lớp* 21-32	2018-19 Số lớp* 33+	2019-20 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2019-20 Số lớp* 1-20	2019-20 Số lớp* 21-32	2019-20 Số lớp* 33+
Mẫu												
Các												

*Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp).

** Mục "Các lớp khác" dành cho lớp đa cấp.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Trung Học Cơ Sở)

Môn học	2017-18 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2017-18 Số lớp* 1-20	2017-18 Số lớp* 21-32	2017-18 Số lớp* 33+	2018-19 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2018-19 Số lớp* 1-20	2018-19 Số lớp* 21-32	2018-19 Số lớp* 33+	2019-20 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2019-20 Số lớp* 1-20	2019-20 Số lớp* 21-32	2019-20 Số lớp* 33+
Văn Chương	24	32	54	3	24	32	46	4	26	19	49	9
Toán	24	25	43		26	16	35	7	30	6	31	14
Khoa học	27	12	35	13	26	16	31	10	30	5	28	19
Khoa học Xã hội	25	17	35	8	25	18	29	11	28	8	30	15

*Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp). Ở cấp trung học cơ sở, thông tin này được báo cáo theo lĩnh vực môn học thay vì theo cấp lớp.

Tỷ lệ Cổ vấn Học tập trên số học sinh (Năm Học 2019-2020)

Chức Danh	Tỷ lệ
Cổ Vấn Học Tập*	356.8

* Một đơn vị Tương đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Cổ Vấn Học Tập và Nhân Viên Hỗ Trợ Khác (Năm Học 2019 – 2020)

Chức Danh	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cổ Vấn Học Tập
Cổ Vấn (Phát Triển Giao Tiếp/Hành Vi hoặc Nghề Nghiệp)	5
Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (Thủ Thư)	0.4
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (Bán Chuyên)	
Nhà Tâm Lý Học	
Nhân viên Xã hội	1
Y Tá	
Chuyên Gia về Phát Âm/Ngôn Ngữ/Thính Giác	
Chuyên Gia Nguồn Lực (không giảng dạy)	
Các Lớp Khác	3

* Một đơn vị Tương Đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh và Lương của Giáo Viên tại Địa Điểm Trường (Năm Tài Khóa 2018 – 2020)

Lớp	Tổng Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Giới Hạn)	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Không Giới Hạn)	Lương Trung bình Của Giáo Viên
Tên trường	\$9,979	\$1,598	\$8,382	\$89,650.23
Học khu	Không có	Không có	\$8,318	\$94,375
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	0.8	-5.1
Tiểu bang	Không có	Không có	\$7,750	\$90,287
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	7.8	-0.7

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Các Loại Dịch Vụ được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2019 – 2020)

Thu thập dữ liệu để định danh học sinh (Cốt Lõi, Chiến lược hoặc Chuyên sâu)
 Tiếp tục triển khai Cộng đồng học tập chuyên sâu (PLC)
 Chương trình 180 ELA
 Thực hiện các chương trình hỗ trợ học tập ngoài giờ
 Triển khai chương trình khung và các kỹ thuật khác biệt theo sáng kiến Ngôn ngữ học thuật cấp học khu
 Tiếp tục triển khai Chương trình can thiệp phục hồi học thuật và ADA vào thứ bảy
 Tiếp tục thực hiện chương trình hỗ trợ can thiệp
 Cung cấp một dịch vụ toàn diện về hỗ trợ phụ huynh và học sinh
 Chương trình Tiến bộ thông qua quyết định cá nhân
 Giảm tỷ lệ thiếu tư vấn viên/ học viên
 Phụ huynh biết đọc viết và các dịch vụ hỗ trợ
 Bổ sung công nghệ giảng dạy

Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2018 – 2019)

Hạng mục	Số Tiền của Học Khu	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Học Khu Trong Cùng Hạng Mục
Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	\$58,291	\$52,670
Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên	\$95,712	\$89,660
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	\$118,115	\$112,761
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Tiểu Học)		
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)		\$142,638
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)	\$149,107	\$158,074
Mức Lương của Giám Đốc Học Khu	\$292,671	\$250,285
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên	32.0	32.0
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Nhân Viên	3.0	5.0

Để biết thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Web về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

Các Khóa Học Nâng Cao (Advanced Placement – AP) (Năm Học 2019 – 2020)

Môn học	Số Các Khóa Học AP được Cung Cấp*	Phần trăm Học sinh Tham Gia các Khóa Học AP
Khoa Học Máy Tính	1	Không có thông tin
Tiếng Anh	9	Không có thông tin
Mỹ thuật và Nghệ Thuật Trình Diễn	2	Không có thông tin
Ngoại ngữ	2	Không có thông tin
Toán	7	Không có thông tin
Khoa học	3	Không có thông tin
Khoa học Xã hội	20	Không có thông tin
Tất Cả Các Khóa Học	44	40.2

* Trường hợp có tối thiểu một học sinh đăng ký khóa học.

Phát Triển Chuyên Môn (Trong Ba Năm Gần Nhất)

Tiêu chuẩn Đo lường	2018-19	2019-20	2020-21
Số ngày trong năm học được dành cho việc Phát Triển và Nâng cao	30	28	31

Trường trung học Yerba Buena có 140 phút cộng tác hàng tuần vào mỗi thứ Tư. Cơ hội phát triển nghề nghiệp cho nhân viên được thực hiện thông qua các nhà lãnh đạo PLC: Được liên kết nhiều mặt và rõ ràng và nhất quán với các tiêu chuẩn nhà nước, mục tiêu của quận, giá trị cốt lõi của trường, và hoạt động này diễn ra trong năm học và nghỉ hè. Trường chúng tôi có một kế hoạch mạch lạc, toàn diện để phát triển chuyên nghiệp, dựa trên dữ liệu và liên kết trực tiếp đến việc dạy và học. Các cuộc họp toàn trường và các bộ phận được tổ chức thường xuyên để giáo viên có thể tiếp tục phát triển chuyên môn để hỗ trợ các nỗ lực của toàn trường nhằm sắp xếp chương trình giảng dạy với các tiêu chuẩn nội dung nghiêm ngặt cũng như hỗ trợ giảng dạy về xóa mù chữ và phân biệt để đảm bảo thành tích của tất cả học sinh.

Để đảm bảo chu kỳ cải tiến liên tục, phát triển chuyên môn được cá nhân hóa để đáp ứng nhu cầu của tất cả các giáo viên, nhân viên và quản trị viên chuyên ngành. Các hoạt động phát triển nghề nghiệp không chỉ dành cho giáo viên phản ánh cách tiếp cận thực tiễn tốt nhất mà còn phù hợp với Tiêu chuẩn California về Chuyên môn Giảng dạy. Giáo viên và nhân viên tham gia phát triển chuyên môn phù hợp với các lĩnh vực cá nhân và kế hoạch của quận ở nhiều cấp độ.